

Số: 445/TB-THADS

Nhơn Trạch, ngày 26 tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 01/2020/QĐ0ST-KDTM ngày 25 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch và Quyết định số 06/2020/QĐST-KDTM ngày 13/08/2020 của Tòa án nhân dân Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 14/QĐ-CCTHADS ngày 04 tháng 11 năm 2020 và quyết định số 22, 74/QĐ-CCTHADS ngày 12/11/2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 03/QĐ-CCTHA ngày 08 tháng 11 năm 2021 và thông báo kê biên số 425/TB-THADS ngày 08/11/2021 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ biên bản kê biên ngày 18/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch;

Căn cứ kết quả về việc các đương sự không thỏa thuận được giá tài sản kê biên và không thỏa thuận được việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch thông báo về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản để thẩm định giá tài sản đưa ra bán đấu giá và tiêu chí lựa chọn như sau:

1. Thông tin người có tài sản thẩm định giá:

Người có tài sản thẩm định giá: Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Hữu Cảnh, Khu trung tâm hành chính Nhơn Trạch, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

2. Thông tin tài sản thẩm định giá:

2.1-Quyền sử dụng đất và công trình xây dựng trên đất:

2.1.1-Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng hạ tầng đất công nghiệp (thuộc KCN Nhơn Trạch 3 huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai với tổng diện tích đất công Nghiệp là 23.240 m² tại thửa số 24 tờ bản đồ 20 thuộc KCN nhơn Trạch 3, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 182482 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/08/2014.

2.1.2-Tài sản là công trình xây dựng trên đất:

1. Nhà bảo vệ:

-Diện tích 18 m², nhà xây kiên cố, tường gạch, cột bê tông, mái bê tông cốt thép, nền lát gạch men, cửa sắt có kiếng.

2. Nhà xe – nhà ăn:

-Diện tích 960 m², nhà tiền chế, kết cấu sắt, cột sắt, mái lợp tôn, cửa sắt, xung quanh lưới sắt...

3. Nhà cơ điện và kho vật tư:

- Diện tích 149,6m², nhà tiền chế, kết cấu sắt, cột sắt, mái tôn, cửa sắt, tường gạch xây lững.

4. Nhà xưởng 3+ xưởng hoàn tất + nhà văn phòng trung bày:

-Diện tích 6.342, 36 m². Nhà xây kiên cố (một trệt + 1 lầu), cột sắt, tường xây, cửa sắt có kính, mái lợp tôn, nền lát gạch men + bê tông.

5. Nhà văn phòng:

- Diện tích 958,44 m². Nhà xây kiên cố, cột sắt, tường xây, cửa sắt có kính, mái lợp tôn, nền lát gạch men .

6. Nhà kho:

-Diện tích 2.000 m², Nhà xây kiên cố, cột sắt, tường xây, cửa sắt có kính, mái lợp tôn, nền lát gạch men .

7. Nhà chứa chất thải rắn + Bể xử lý nước thải:

-Diện tích 354,74 m², Nhà xây kiên cố, bê tông cốt thép, tường xây, cửa sắt có kính, mái lợp tôn, nền bê tông.

8 . Khu vực lò hơi- chứa cùi:

- Diện tích 498,24 m² kết cấu gang,

9. Bể nước PCCC:

- Diện tích 106,25 m² kết cấu bê tông cốt thép,

10. Bể xử lý nước thải:

- Diện tích 177,40 m² kết cấu bê tông cốt thép,

11. Bể vi sinh 1:

- Diện tích 122,64 m² kết cấu bê tông cốt thép,

12. Bể vi sinh 2:

- Diện tích 122,64 m² kết cấu bê tông cốt thép,

13. Trạm điện:

- Diện tích 25 m² kết cấu cột sắt, mái lợp tôn,

14. Bể năng bùn:

- Diện tích 34,20 m² kết cấu bê tông

15. Hệ thống giao thông nội bộ, hệ thống thoát nước- thoát nước thải, hệ thống chống sét, hệ thống cấp điện, hệ thống cấp nước, hệ thống tường rào, bảng hiệu...

Toàn bộ công trình trên được xây dựng từ năm 2015 – 2018 trên diện tích đất là 23.240 m² tại thửa số 24 tờ bản đồ 20 thuộc KCN Nhơn Trạch 3, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 182482 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/08/2014.

2.2- Tài sản là máy móc thiết bị:

- 10 máy giặt sản xuất máy đứng, xuất xứ Việt Nam;
- 08 máy giặt sản xuất nằm xuất xứ Việt Nam;
- 04 máy giặt mẫu xuất xứ Việt Nam;
- 04 Máy vắt li tâm 1.2 m Xuất xứ Việt Nam;
- 22 máy sấy (nóng + lạnh) 1.8 m xuất xứ Việt Nam;
- 02 Máy nhuộm xuất xứ Việt Nam;
- 02 Lò hơi xuất xứ Việt Nam;
- 01 Máy phát điện xuất xứ Việt Nam;
- 02 máy nén khí xuất xứ Việt Nam;
- 04 Bồn phun thuốc tím xuất xứ Việt Nam;
- 02 Hệ thống xử lý khói bụi lò hơi xuất xứ Việt Nam;
- 01 hệ thống đường ống cấp hơi xuất xứ Việt Nam;
- 01 Trạm điện xuất xứ Việt Nam;
- 12 Công cụ sản xuất thời trang xuất xứ Việt Nam;
- 30 xe đẩy chứa hàng xuất xứ Việt Nam;

Toàn bộ máy móc thiết bị trên đều bị rỉ sét, không hoạt động và đã bị hư hỏng, xuống cấp.

2.3 - Tài sản (không thế chấp):

2.3.1- Tài sản là máy móc trang thiết bị:

- Bàn kiêu thành phẩm : 14 cái,
- Xe đẩy chứa hàng: 63 cái,
- Quạt công nghiệp loại treo tường: 11 cái,
- Quạt công nghiệp loại chân đứng: 4 cái,
- Mặt bàn rời loại lớn: 120 cái,
- Mặt bàn rời loại nhỏ: 10 cái,
- Xe đẩy hàng loại 2: 15 cái,
- Quạt hơi nước có chân đỡ; 3 cái,

- Kệ để ủng: 2 cái,
- Máy sấy tay: 1 cái.
- Kệ đồ: 32 cái,
- Kệ wash loại đôi: 6 cái,
- Kệ wash loại đơn: 2 cái,
- Máng đèn: 4 cái,
- Máy khâu: 8 cái,
- Bàn đỡ máy khâu: 2 cái,
- Máy mài + bàn đỡ: 3 cái,
- Bàn nghiêng: 12 cái,
- Quạt hút nhà xưởng: 9 cái,
- Hàng rào (sắt) di động ngoài sân: 41 cái,
- Hàng rào (sắt) di động trong xưởng: 15 cái,
- Máy hàn: 1 cái,
- Máy cắt sắt: 1 cái,
- Xe nâng hàng: 1 cái,
- Hệ thống đường ống quạt hơi nước: 1 hệ thống,
- Bàn chân Inox: 6 cái,
- Thùng Inox: 2 cái,
- Xe chứa đồ loại lớn: 1 cái,
- Máy hút bụi: 1 cái,
- Vách ngăn văn phòng: 20 cái,
- Máy đập vải: 1 cái,
- Kệ Inox 2: 1 cái,
- Máy lạnh loại đứng Herry: 19 cái,
- Máy lạnh treo tường LG: 02 cái,
- Máy lạnh treo tường hiệu Pana sonic: 1 cái,
- Bàn làm việc khu nhà chính: 20 cái,
- Khu đi kèm theo bàn làm việc: 80 cái,
- Bàn làm việc văn phòng loại chữ L: 4 cái,
- Bàn làm việc văn phòng: 20 cái,
- Tủ đựng hồ sơ đi kèm bàn làm việc: 20 cái,
- Tủ đựng hồ sơ loại lớn: 1 cái,

- Tủ đựng hồ sơ loại nhỏ: 4 cái,
- Ghế xoay văn phòng: 20 cái,
- Ghế chân quỳ văn phòng: 4 cái,
- Ghế loại 4 thanh gỗ khu nhà để xe – nhà ăn: 10 cái,
- Ghế loại mặt tấm gỗ khu nhà để xe- nhà ăn: 96 cái,
- Bàn Inox khu nhà để xe- nhà ăn: 26 cái,
- Kệ đồ loại 1: 01 cái,
- Kệ đồ loại 2: 01 cái,
- Kệ đồ loại 3: 03 cái,
- Kệ đồ loại 4: 02 cái,
- Kệ đồ loại 5: 01 cái,
- Tủ đựng đồ cá nhân : 04 cái,
- Máy nén khí khu xử lý nước thải: 03 cái,
- Bình nén khí khu xử lý nước thải: 01 bình,
- Máy thổi khí: 05 máy,
- Máy ép bùn băng tải nằm: 01 máy,
- Máy ép bùn băng tải đứng: 01 máy,
- Tủ điện nước thải: 02 cái,

2.3.2- Công trình không có trong giấy phép xây dựng:

- Nhà vệ sinh công nhân,
- Kho hóa chất,
- Nhà chứa thiết bị (trên hồ nước PCCC),
- Kho vật tư 2,
- Nhà xe ô tô,
- Cầu nối nhà văn phòng với xưởng mẫu,
- Mái che máy hồ xử lý nước thải,
- Mái che tủ điện hồ xử lý nước thải,
- Bể bông xử lý nước thải bằng thép.

2.3.3- Cây trồng trên đất:

- Cây cau kiểng: 07 cây,
- Cây hoa giấy: 34 cây,
- Cây xoài: 02 cây,
- Cây ban đỏ: 37 cây,

- Cây me tây: 16 cây,
- Cây bọ cạp vàng: 01 cây,
- Cây mai : 04 cây,
- Cây lộc vừng: 01 cây,
- Cây vú sữa: 01 cây,
- Cây chùm ruột: 01 cây,
- Cây kơ nia: 02 cây,
- Cây sanh: 11 cây,
- Cây mận: 01 cây,
- Cây tắc: 01 cây,
- Cây phượng: 01 cây,
- Cây mai nhỏ: 01 cây,
- Cây lựu: 01 cây,
- Cây thông: 13 cây,
- Cây hoa sứ: 01 cây,
- Cây dừa: 01 cây,
- Cây mít thái: 01 cây,
- Cây đào tiên: 01 cây,
- Bụi trúc: 01 bụi,
- Cây si: 19 cây,
- Cây bồ đề: 01 cây,
- Cây sung: 01 cây,
- Cây chuông vòng: 46 cây,
- Cây điệp: 01 cây.

2.3.4- Một số tài sản khác:

- Vật liệu sắt phế liệu, khung cửa , máy móc hư hỏng: 3.000 kg,
- Trang thiết bị văn phòng:
 - + Máy tính để bàn: 05 cái,
 - + Bàn ghế nệm da: 01 bộ (tại văn phòng),
 - + Bàn tiếp khách: 01 cái,
 - + sập gỗ nguyên khối: 04 bộ,
 - + Xe máy mô hình trưng bày: 03 chiếc,
 - + xe đạp mô hình trưng bày: 01 chiếc...

(Các tài sản liệt kê trên, hiện đã bị hư hỏng, xuống cấp, có loại không còn giá trị sử dụng)

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản:

Mọi tổ chức thẩm định giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định về thẩm định giá và các tiêu chí khác do Luật thi hành án dân sự quy định, cụ thể như sau:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc thẩm định giá đối với các tài sản thi hành án;
- Phương án thẩm định giá khả thi, hiệu quả;
- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức thẩm định giá tài sản;
- Thù lao dịch vụ thẩm định giá, chi phí thẩm định giá tài sản phù hợp;
- Có tên trong danh sách các tổ chức thẩm định giá tài sản do Bộ tư pháp công bố;
- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản cần thẩm định giá.
- Ưu tiên tổ chức thẩm định giá có trụ sở tại tỉnh Đồng Nai.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức thẩm định giá:

Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức thẩm định giá trước 14 giờ 00 phút ngày 03/12/2021.

Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Chứng minh nhân dân. (Chú ý: Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch lựa chọn).

Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức thẩm định giá: Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch – Địa chỉ: Đường Nguyễn Hữu Cảnh, Khu trung tâm hành chính Nhơn Trạch, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Mọi vấn đề xin liên hệ:

Ông Nguyễn Duy Hoạt – Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch,

Địa chỉ: Đường Nguyễn Hữu Cảnh, Khu trung tâm hành chính Nhơn Trạch, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại liên lạc: 02613 521 084

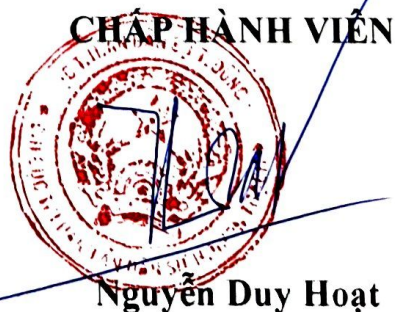
Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch mong được sự hợp tác của các Tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT – CTHADS ĐN (công khai);
- Viện KSND huyện Nhơn Trạch;
- Lưu: VT. HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Duy Hoạt